

Số: *117* /KH-UBND

Vĩnh Phong, ngày *05* tháng *5* năm 2026

KẾ HOẠCH
Đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn
trên địa bàn xã Vĩnh Phong giai đoạn 2026-2030

Căn cứ Kế hoạch số 191/KH-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong giai đoạn 2026-2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg, Quyết định số 326/QĐ-TTg, Quyết định số 328/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân xã; Kế hoạch số 191/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030;

Tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về đào tạo nghề; tăng cường công tác hướng nghiệp, phân luồng, liên thông trong hệ thống giáo dục; mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo, tạo việc làm, tăng năng suất lao động; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ chuyển dịch cơ cấu lao động, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội.

Tạo điều kiện thuận lợi để người học tiếp cận và tham gia các chương trình đào tạo nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề; nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, tạo việc làm, cải thiện thu nhập, góp phần giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị xã và doanh nghiệp trong công tác tuyển sinh, đào tạo nghề; ngành, nghề đào tạo phải đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu chuyển dịch cơ cấu lao động của xã.

Thực hiện tuyển sinh và tổ chức đào tạo các trình độ giáo dục nghề nghiệp đúng quy định của pháp luật; gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.



Tăng cường công tác truyền thông về đào tạo nghề, tư vấn tuyển sinh và hướng nghiệp; đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới phương thức tuyển sinh và tổ chức đào tạo nhằm thu hút người học; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp trong đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động.

Bảo đảm đầy đủ các điều kiện tổ chức đào tạo; nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người học theo quy định; phấn đấu người học sau tốt nghiệp có việc làm hoặc tự tạo việc làm, vận dụng được kỹ năng nghề đã được đào tạo vào thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nghề theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại và hội nhập, gắn chặt với nhu cầu thị trường lao động và định hướng phát triển kinh tế - xã hội, trọng tâm là các ngành, lĩnh vực có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh; tập trung đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; đổi mới chương trình, phương thức đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

Đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất, thu nhập và đời sống nhân dân, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Nâng cao quy mô và chất lượng đào tạo, bảo đảm tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 50%; tỷ lệ lao động có trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên đạt 24%; thu hút từ 30% đến 50% học sinh hoàn thành trung học cơ sở và trung học phổ thông tham gia hệ thống giáo dục nghề nghiệp, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và nâng cao năng suất, chất lượng nguồn nhân lực.

Bình quân hằng năm phối hợp vận động người trong độ tuổi lao động tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp (cao đẳng, trung cấp, trung học nghề, sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề khác); trong đó đào tạo nghề phi nông nghiệp chiếm 70%, nghề nông nghiệp và phát triển ngành nghề nông thôn chiếm 30%. Phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ lao động qua đào tạo của xã đạt 79%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 51% theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐU ngày 08/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng ủy.

Bảo đảm tỷ lệ lao động nông thôn là nữ được đào tạo nghề đạt trên 45%; người khuyết tật có nhu cầu được hỗ trợ học nghề và tạo việc làm chiếm 4%; người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp điều kiện đặc thù vùng dân tộc thiểu số đạt 70%; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo đạt tối thiểu 85%, góp phần nâng cao thu nhập và phát triển sinh kế bền vững.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, xã hội và người dân về vai trò của đào tạo nghề đối với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn, tạo việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thành kế hoạch hàng năm về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Xác định đào tạo nghề là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển nguồn nhân lực nông thôn; đưa chỉ tiêu đào tạo nghề và giải quyết việc làm vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và tiêu chí đánh giá thi đua của xã.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền về vai trò của đào tạo nghề thông qua hệ thống thông tin truyền thông, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hoạt động sinh hoạt cộng đồng; xây dựng chuyên mục, phóng sự về các mô hình học nghề hiệu quả trên phương tiện truyền thông. Nội dung tuyên truyền phù hợp với đặc điểm vùng nông thôn, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép với phong trào xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

Tổ chức thường xuyên các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, học nghề và khởi nghiệp đến các ấp; ưu tiên lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và lao động bị thu hồi đất sản xuất. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp có nhiều đóng góp trong công tác đào tạo nghề và tạo việc làm.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách hỗ trợ về đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Phối hợp rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn bảo đảm đồng bộ, sát thực tiễn và phù hợp điều kiện phát triển của địa phương; ưu tiên hỗ trợ đối với lao động chuyên đổi nghề do tái cơ cấu nông nghiệp, người có đất bị thu hồi, lao động là đồng bào dân tộc thiểu số, lao động mất việc hoặc có nguy cơ mất việc do dịch bệnh, biến đổi khí hậu và tác động của chuyển đổi số, Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Chính sách hỗ trợ gắn đào tạo với tạo việc làm, sinh kế bền vững và giảm nghèo lâu dài.

Hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã, nghệ nhân, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tham gia đào tạo, truyền nghề và tiếp nhận lao động sau đào tạo; mở rộng hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng, đào tạo tại doanh nghiệp và gắn hỗ trợ kinh phí với cam kết giải quyết việc làm. Việc triển khai bảo đảm phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu của thị trường lao động, nhu cầu học nghề, việc làm cho lao động nông thôn

Tổ chức điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu thị trường lao động làm căn cứ xây dựng danh mục nghề đào tạo cho lao động nông thôn phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Việc khảo sát xác định rõ nhu



cầu học nghề theo từng ngành, khu vực, trình độ đào tạo; đồng thời đánh giá nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp, hợp tác xã và các ngành kinh tế về số lượng, cơ cấu nghề và trình độ kỹ năng.

4. Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn

Tổ chức đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho lao động nông thôn theo nhu cầu thị trường và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã. Tập trung đào tạo phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hợp tác xã, làng nghề; đào tạo chuyển đổi nghề, đào tạo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đồng thời bồi dưỡng kỹ năng nghề, kỹ năng số để người lao động có việc làm bền vững, thu nhập ổn định.

Chú trọng hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo nghề khác (dưới 3 tháng) cho các nhóm đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người có đất bị thu hồi, ngư dân, lao động vùng đặc biệt khó khăn và lao động bị mất việc làm do dịch bệnh, biến đổi khí hậu. Việc hỗ trợ bảo đảm đúng đối tượng, thiết thực, gắn đào tạo với giải quyết việc làm và sinh kế lâu dài.

Đa dạng hóa hình thức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo phương thức vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động nâng cao trình độ phù hợp điều kiện thực tế. Tiếp tục triển khai mô hình đào tạo nghề gắn với bổ sung kiến thức văn hóa trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đào tạo trung học nghề cho thanh niên nông thôn, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp và thị trường lao động.

5. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp, hợp tác xã trong tổ chức đào tạo và tạo việc làm cho lao động nông thôn

Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, hợp tác xã và thị trường lao động theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã. Xây dựng mô hình liên kết đào tạo theo lĩnh vực (nông nghiệp công nghệ cao, chế biến, dịch vụ, du lịch,...); phối hợp thường xuyên giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, cung cấp thông tin, tư vấn, tuyển sinh và giới thiệu việc làm.

6. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện kế hoạch

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan, đơn vị, các cấp; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện chỉ tiêu đào tạo nghề và giải quyết việc làm.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đồng thời nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong đào tạo nghề và tạo việc làm cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước cấp hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, kế hoạch, dự án có liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.
- Nguồn vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn viện trợ, tài trợ hợp pháp theo quy định của pháp luật.
- Nguồn thu của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo quy định, bao gồm: học phí; thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; hoạt động liên doanh, liên kết; cho thuê, khai thác tài sản công và các nguồn thu hợp pháp khác.
- Nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa bàn xã và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xây dựng kế hoạch đào tạo nghề và đào tạo nghề lao động nông thôn hằng năm; tham mưu UBND xã phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về đào tạo nghề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.
- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học nghề; theo dõi, nắm tình hình triển khai thực hiện các chính sách đào tạo nghề cho các ấp có nhiều đồng bào dân tộc, thiểu số.
- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo vào hoạt động đào tạo nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch và điều kiện thực tế của đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển sinh hằng năm; đẩy mạnh công tác tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với tình hình thực tế và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa xã.
- Phối hợp với doanh nghiệp, Trung tâm dịch vụ việc làm trong tư vấn, giới thiệu việc làm cho người học sau tốt nghiệp.
- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ tham mưu UBND xã báo cáo sơ kết hằng năm, tổng kết giai đoạn theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã dự toán kinh phí thực hiện về nguồn kinh phí thực hiện.

Tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn; cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch trong các chương trình mục



tiêu quốc gia như: Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội tại các ấp đồng bào dân tộc thiểu số. Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí từ các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ đào tạo và tạo điều kiện cho lao động nông thôn tham gia học nghề.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép kế hoạch này, các mục tiêu, nhiệm vụ về đào tạo nghề vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của ngành, lĩnh vực phụ trách.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động người lao động tham gia đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

4. Trưởng ấp các ấp

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kế hoạch này; tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia đào tạo nghề nâng cao thu nhập, phát triển kinh tế hộ gia đình góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Rà soát nhu cầu đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn ấp kịp thời báo cáo về UBND xã (Qua Phòng Văn hóa - Xã hội) tổng hợp tham mưu UBND xã đề xuất về trên mở các lớp đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

Trên đây là kế hoạch đào tạo nghề và đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Vĩnh Phong giai đoạn 2026 - 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa- Xã hội) kịp thời xem xét, chỉ đạo. *L. B.M.C*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh An Giang;
- Sở Nội vụ tỉnh An Giang;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT. UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- LĐVP, CVNC;
- Ngân hàng chính sách Vĩnh Thuận;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT, lcttu.

